**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

***Tuần 26 : Từ ngày 10/3/2025 Đến ngày 14/3/2025***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Ngày** | **Môn**  | **Tiết** | **Tên bài dạy** |
| **HAI** | Sáng**10/3** | 2. Toán | 126 | So sánh các số có ba chữ số (Tiết 1) |
| 3. T.Việt | 251 | Bài 3: Mùa lúa chínTiết 1: Mùa lúa chín |
| 4. T.Việt | 252 | Tiết 2: Mùa lúa chín |
| 5. HĐTN + SHHT | 76 | Tham gia hoạt động:“ giao lưu những người phụ nữ tiêu biểu ở địa phương”. Phòng tránh một số tai nạn và phòng bệnh thông thường. |
|  |  |  |  |  |
| **BA** | Sáng**11/3** | Toán | 127 | So sánh các số có ba chữ số (Tiết 2) |
| T.Việt | 253 | Tiết 3: Viết chữ hoa Y , Yêu nước thương nòi |
| T.Việt | 254 | Tiết 4: Từ chỉ sự vật, chỉ đặc điểm. Câu kiểu Ai thế nào? |
|  |  |  |  |  |
| **TƯ** | Sáng**12/3** | HĐTN | 77 | Hoạt động giáo dục theo chủ đề:- Chia sẻ thời gian biểu hoạt động chung của gia đình. – Xây dựng kế hoạch thực hiện một hoạt động chung của gia đình. |
| Toán | 128 | Em làm được những gì? (Tiết 1) |
| T.Việt | 255 | Bài 4: Sông HươngTiết 1: Đọc Sông Hương |
| T.Việt | 256 | Tiết 2: Nghe viết Sông Hương. Phân biệt oe/eo; iu/iêu, an/ang |
| M/Thuật | 26 | Chú hổ trong rừng (Tiết 2)  |
|  |  |  |  |  |
| **NĂM** | Sáng**13/3** | Toán | 129 | Em làm được những gì? (Tiết 2) |
| T.Việt | 257 | Tiết 3: Mở rộng vốn từ Quê hương (tt) |
| T.Việt | 258 | Tiết 4: Nghe kể Sự tích Hồ Gươm |
| GDTC | 52 | Bài tập không bóng (Tiết 2) |
| Chiều | TNXH | 51 | Bài 23: Cơ quan bài tiết nước tiểu (Tiết1) |
| TNXH | 52 | Bài 23: Cơ quan bài tiết nước tiểu (Tiết2) |
|  |  |  |  |  |
| **SÁU** | Sáng **14/3** | Toán | 130 | Em làm được những gì? (Tiết 3) |
| T.Việt | 259 | Tiết 5: luyện tập thuật việc được tham gia (tt) |
| T.Việt | 260 | Tiết 6: Đọc một bài thơ về quê hương |
| Đ Đ |  26 | Bài 13: Em yêu quê hương ( Tiết 2) |
| HĐTN  | 78 | SHL: Vẽ tranh về gia đình em |

 **Ngày 7 tháng 3 năm 2025**

 **Giáo viên**

 ***Bùi Thị Hồng Thuấn***

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 2* - Tiết 251, 252**

**Tuần 26 BÀI 3: MÙA LÚA CHÍN**

**Tiết 1, 2 (TĐ): MÙA LÚA CHÍN**

Thời gian thực hiện: Ngày 10 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức**:

- Tìm được từ ngữ tả mùi hương của một loài cây, hoa, quả theo gợi ý; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung bài đọc. biết chia sẻ tranh (hoặc ảnh) về cảnh vật ở quê hoặc nơi mình sống, nói câu bày tỏ cảm xúc về cảnh vật đó.

**\* Lồng ghép GDĐP**: Chủ đề 1: Vùng đất Phú Yên

2. **Kĩ năng:**

-Rèn đọc đúng, rõ ràng, rành mạch.

- Nói với bạn cảm xúc về quê hương mình; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài và tranh minh hoạ.

**3.Thái độ:**

-Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt; Chia sẻ với bạn cảm xúc của em sau khi làm việc nhà.

**4.Năng lực:** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

**5.Phẩm chất**: Bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước và niềm tự hào dân tộc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

* Giáo viên: SHS, VBT, SGV.

+ Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác, tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

+ Tranh ảnh, video clip HS giúp bố mẹ làm việc nhà (nếu có).

+ Bảng phụ ghi 2 khổ thơ đầu. Bảng phụ ghi các khổ thơ ở BT

* Học sinh: Sách, vở bài tập, bảng con, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |
| --- |
| **Tiết 1** |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1.Khởi động**  – HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, nói với bạn những từ ngữ tả mùi hương của một loại cây, hoa, quả – HS nghe GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới Mùa lúa chí́n.– HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc. | -HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, nói với bạn về những từ ngữ tả mùi hương của một loại cây, hoa, quả, ...-Đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh họa để phán đoán nội dung bài đọc: cảnh vật, hoa quả có trong bài đọc. |
| 30’ | **2.Khám phá và luyện tập:*****Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng******Hướng dẫn luyện đọc từ khó:***-Giáo viên đọc mẫu lần 1 -GV yêu cầu học sinh đọc nối tiếp nhau từng câu.-Nghe và chỉnh sửa lỗi các em phát âm sai.- Yêu cầu HS tìm từ khó có trong bài.-Gạch dưới những âm vần dễ lẫn-Cho HS đọc từ khó* ***Luyện đọc đoạn*** *:*

-Gv hướng dẫn cách nghỉ hơi giữa các đoạn.- Lắng nghe và chỉnh sửa lỗi phát âm giúp hs* ***Hướng dẫn ngắt giọng*** *:*

-GV đọc mẫu, yêu cầu học sinh lắng nghe và đọc ngắt giọng lại.-Yêu cầu học sinh luyện đọc trong nhóm.- Hướng dẫn học sinh nhận xét bạn đọc .**\* HTHSKT: đọc đúng tốc độ, rõ chữ.*** ***Thi đọc:***

-Các nhóm thi đọc .-GV lắng nghe và nhận xét. | – HS nghe GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó. -HS đọc thành tiếng câu (đọc nối tiếp)-Hs đọc đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp.- HS tìm-3 Hs đọc.- HS thực hiện theo yêu cầu.-Các nhóm tham gia thi đọc.-Đại diện các nhóm nhận xét. |
| **Tiết 2** |
| 15’ | ***Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu***-Hướng dẫn học sinh rút ra từ cần giải nghĩa– HS đọc thầm lại bài đọc, thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.**\* Lồng ghép GDĐP**: Giới thiệu cảnh quan thiên nhiên như đồng lúa, rừng núi…; Nói điều tự hào nơi mình sinh sống.–GV cho HS nêu nội dung bài đọc– GD cho HS biết Kí́nh trọng, biế́t ơn người nông dân. | – HS giải thích nghĩa của một số từ khó.- HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.1/ Từ ngữ tả cảnh mùa lúa chín trong khổ thơ đầu: 2/ Khổ thơ thứ ba nói về: Bông lúa chín vàng, trĩu nặng.3/ HS lựa chọn và nêu lý do theo ý cá nhân. -HS rút ra nội dung bài và ghi nhớ: Kí́nh trọng, biế́t ơn người nông dân. |
| 10’ | ***Hoạt động 3: Luyện đọc lại*** – HS nghe GV đọc lại 2 khổ thơ đầu.– HS luyện đọc trong nhóm nhỏ, trước lớp 2 khổ thơ đầu.– HS luyện đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích theo cách GV hướng dẫn (PP xoá dần).– HS luyện đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trong nhóm đôi.– Một vài HS thi đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét. | – HS nêu cách hiểu của em về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.-HS luyện đọc lại đoạn mà các em thích.-HS khá, giỏi đọc cả bài. |
| 7’3p | ***Hoạt động 4: Luyện tập mở rộng***– HS xác định yêu cầu của hoạt động Cùng sáng tạo – Quê mì̀nh đẹp nhất.– HS chia sẻ tranh (hoặc ảnh) về cảnh vật ở quê hoặc nơi mình sống; nói câu bày tỏ cảm xúc về cảnh vật đó.– HS nghe một vài HS trình bày kết quả trước lớp và nghe GV nhận xét kết quả.**3. HĐ củng cố và nối tiếp**- GV hệ thống lại nội dung bài học- Dặn chuẩn bị bài sau- Nhận xét tiết học, tuyên dương | Text, letter  Description automatically generated-HS xác định yêu cầu của hoạt động nhóm *Cùng sáng tạo – Quê mình đẹp nhất*.-HS chia sẻ tranh ảnh hoặc nói câu bày tỏ cảm xúc với cảnh vật.-HS nghe một vài HS trình bày trước lớp và nhận xét kết quả. |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 2* - Tiết 253, 254**

**Tuần 26 BÀI 3: MÙA LÚA CHÍN**

**Tiết 3: Viết chữ Y hoa - Tiết 4: Từ chỉ sự vật, chỉ đặc điểm. Câu kiểu  *Ai thế nào?***

Thời gian thực hiện: Ngày 11 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức**:

- Viết đúng kiểu chữ hoa Y và câu ứng dụng.

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật và màu sắc tương ứng của sự vật. Đặt câu tả cảnh đẹp có sử dụng từ ngữ chỉ màu sắc.

- Hát bài hát *Em đi giữa biển vàng.* Nói câu thể hiện cảm xúc của em khi hát.

2. **Kĩ năng:**

- Viết đúng độ cao, dòng kẻ quy định, trình bày sạch đẹp chữ hoa Y và câu ứng dụng; thực hành được bài tập tìm từ ngữ và đặt câu với từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.

**3.Thái độ:**

-Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt;

**4.Năng lực:** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

**5.Phẩm chất**: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

* Giáo viên: SHS, VBT, SGV: Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác, Mẫu chữ viết hoa *Y*. Bảng phụ : Yêu nước thương nòi, Bài hát về mùa lúa chín.
* Học sinh: Vở tập viết, bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 3** |
| 30’ | ***Hoạt động 1: Luyện viết chữ hoa Y***-Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát chữ mẫu, nêu quy trình viết chữ hoa ***Y***. -Giáo viên lưu ý cách cầm bút, tư thế ngồi viết.-Giáo viên quan sát, chỉnh sửa chữ viết học sinh.**\* HTHSKT: viết đúng mẫu chữ** | – HS quan sát mẫu chữ ***Y*** hoa, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ ***Y*** hoa.Icon  Description automatically generated* GV nêu cấu tạo và cách viết chữ Y hoa

– HS tô và viết chữ Y hoa vào VTV. |
| 5’ | ***Hoạt động 4: Đánh giá bài viết***-Giáo viên lắng nghe học sinh nhận xét bài viết của bạn bên cạnh.-Giáo viên nhận xét,tuyên dương bài viết của học sinh.  | HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.HS nghe GV nhận xét một số bài viết. |
| **Tiết 4 : TỪ VÀ CÂU** |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 14’ | ***Hoạt động 1: Luyện từ (Bài tập 3)***– HS xác định yêu cầu của BT 3.– HS đọc đoạn thơ, thảo luận nhóm 4 để tìm cặp từ ngữ chỉ sự vật và màu sắc tương ứng. Chia sẻ kết quả trước lớp.– HS tìm thêm một số cặp từ ngữ chỉ sự vật và màu sắc tương ứng.– HS nghe bạn và GV nhận xét. | **Bài tập 3/68:** -Học sinh đọc yêu cầu bài, xác định yêu cầu bài, thảo luận nhóm 4 gắn từ ngữ phù hợp với tranh. -Đại diện các nhóm trình bày.Ví dụ:

|  |  |
| --- | --- |
| tre | xanh |
| lúa | xanh |
| Trường học | Đỏ thắm |
| Sông máng | Xanh mát |

-Học sinh nhận xét. |
| 13’ | ***Hoạt động 2: Luyện câu (Bài tập 4)***– HS xác định yêu cầu của BT 4, đọc lại các từ ngữ tìm được ở BT 3.– HS thảo luận nhóm đôi, đặt câu tả cảnh đẹp em thích có sử dụng từ ngữ chỉ màu sắc.– HS nghe bạn và GV nhận xét.– HS viết câu vào VBT.**\* HTHSKT: rèn đặt câu.** | -HS xác định yêu cầu của BT 4, quan sát câu mẫu.-HS đặt câu theo yêu cầu BT trong nhóm đôi.-HS chơi trò chơi ***Truyền điện*** để nói miệng câu vừa đặt.-HS nghe bạn và GV nhận xét câu.-HS viết vào VBT 1 – 2 câu có chứa một từ ngữ tìm được ở BT 3.-HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn. |
| 5’3’ | ***Hoạt động 3: Vận dụng***– GV cho HS nghe nhạc và hướng dẫn HS hát.– HS hát tập thể bài hát Em đi giữa biển vàng.– 1 – 2 HS nói trước lớp về cảm xúc của mình khi hát bài hát đó.– HS nghe bạn và GV nhận xét.**3. HĐ củng cố và nối tiếp**- GV hệ thống lại nội dung bài học- Dặn chuẩn bị bài sau- Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS lắng nghe và hát theo.- Cả lớp cùng hát.- 1 – 2 HS nói trước lớp về cảm xúc của mình khi hát bài hát đó.( HS thực hiện hoạt động theo nhóm đôi.)- HS nói trước lớp và chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc về những việc nhà mình đã làm, được người thân khen ngợi, cảm nghĩ khi được khen ngợi. |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 2* - Tiết 255, 256**

**Tuần 26 Bài 4: SÔNG HƯƠNG**

 **(Tiết 1-2 Đọc Sông Hương– Nghe -Viết Sông Hương, Phân biệt oe/eo; iu/ iêu, an/ang)**

Thời gian thực hiện: Ngày 12 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

*\*Kiến thức:*

1. Giải được các câu đố về tên dòng sông, nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh «linh hoạ.
2. Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đứng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dưng bài đọc: Miêu tả vẻ đẹp thơ mộng, luôn luôn biến đổi theo thời gian của sông Hưong, bày tỏ tình yêu sông Hương; biết liên hệ bản thân: Yêu quý và giữ gìn vẻ đẹp yêu quê hương đất nước.
3. Nghe - viết đúng đoạn văn; phân biệt được eo/oe; iu/ỉêu, an/ang.

***- Năng lực chung:***

 + Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

 + Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

 ***Năng lực riêng:***

 + Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học

 + Đọc rõ ràng toàn bài.

 **Phẩm chất**

 Bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thật, trách nhiệm.

***II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:***

 – SHS, VTV, VBT, SGV. – Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh trong SHS phóng to (nếu được)

 – Tranh ảnh hoặc video clip nhà sàn của Bác Hồ).

***III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| **5p****30p** | **TIẾT : 1****1. Khởi động:** Lớp phó văn nghệ bắt bài hát *Quê hương tươi đẹp của tác giả Anh Hoàng* cho cả lớp hát.-Giới thiệu bài mới. Ghi tên bài mới lên bảng.**2. HĐ Khám phá và luyện tập****2.1. Đọc****2.1.1. Luyện đọc thành tiếng** **a. Mục tiêu:** - Rèn đọc đúng từ: *bao trùm,sắc độ,đậm nhạt,thiên nhiên,tan biến.*- Rèn đọc đúng câu, từ, đoạn.**b.Cách thực hiện:**  ***Luyện đọc thành tiếng*** –GV đọc mẫu -Tổ chức cho hs đọc và luyện đọc một số từ khó: bao trùm,sắc độ,đậm nhạt,tan biến…;-Hướng dẫn cách ngắt nghỉ và luyện đọc một số câu dài-Yêu cầu hs đọc từng đoạn trước lớp.-GV nhận xét, khen những HS đọc tốt | - Nhóm đôi/ nhóm nhỏHS nêu nội dung tranh* HS lắng nghe

-HS đọc cá nhân.-HS đọc thành tiếng trong nhóm nhỏ .-HS đọc từng đoạn trước lớp. |
|  | **2.2 Luyện đọc hiểu** – Cho HS giải thích nghĩa của một số từ khó– HS đọc thầm lại bài, thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi: +Bức tranh sông Hương được tả bằng những màu sắc nào? +Khi mùa hè tới, màu sắc của sông Hương thay đổi như thế nào ? +Vào những đêm trăng sáng,sông Hương giống với hình ảnh gì? +Vì sao sông Hương là một đặt ân của thiên nhiên dành cho Huế ? – YC HS nêu nội dung bài .-GV chốt ND: -HS liên hệ bản thân HS: Yếu quỷ và giữ gìn vẻ đẹp của quê hương, đất nước. | -HS giải nghĩa từ : sắc độ, đặc ân-HS đọc thầm-HS trả lời theo hiểu biết* HS nêu.
* HS lắng nghe.
 |
|  | ***2.3. Luyện đọc lại***– Yêu cầu HS nêu cách hiểu của em về nội dung bài. Từ đó, xác định giọng đọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.- GV đọc lại bài. - YC HS luyện đọc từ sông Hương là một đặc ân đến hết.- Đại diện nhóm đọc trước lớp.- Nhận xét -YC HS đọc toàn bài. | ***-***HS nêu-HS lắng nghe .-HS luyện đọc theo nhó- HS thi đọc trước lớp.-HS khác nhận xét.-HS HTT đọc |
| **15p****15p****5p** | **TIẾT : 2*****2.1. Nghe – viết: Sông Hương( Từ : Mỗi mùa hè tới đến dát vàng.)***Mục tiêu: Giúp HS:* Biết nội dung đoạn cần viết
* Biết cách trình bày đoạn cần viết
* Viết đúng các từ khó
1. **Ghi nhớ nội dung đoạn cần viết**

- GV đọc mẫu bài chính tả 1 lần, sau đó gọi HS đọc lại. Hỏi:-Đoạn trích viết về cảnh đẹp nào?-Đoạn văn miêu tả cảnh đẹp của Sông Hương vào thời điểm nào?-GV yêu cầu HS cho biết nội dung của bài ch/ tả.1. **Hướng dẫn cách trình bày**

Hỏi:-Đoạn văn có mấy câu ?-Trong đoạn văn có những từ ngữ nào được viết hoa? Vì sao?1. **Hướng dẫn viết từ khó**

 -Yêu cầu HS tìm các từ khó: -Nhận xét, chốt lại các từ khó cần lưu ý -Đọc cho HS viết bảng con các từ khó: phượng vĩ, đỏ rực, Hương Giang, dải lụa, lung linh. -GV nhận xét, chữa bảng.1. **Viết chính tả**

GV đọc bài cho HS viết .Đọc chậm, rỏ ràng, rành mạch,…Theo dõi, uốn nắn, giúp đỡ các em yếu kém.**\* HTHSKT: hoàn thành bài viết**1. **Soát lỗi**

Sau khi HS viết xong, GV yêu cầu HS đọc lại bài viết, tự soát lỗi chính tả trước khi nộp tập1. **Chấm bài**

Chấm bài 10HS đem vở lên trướcCác HS còn lại trao đổi chéo tập để chấm bài cho nhau bằng bút chìNhận xét để lớp rút kinh nghiệm.**2,2. hướng dẫn làm bài tập****Mục tiêu:** Củng cố các qui tắc chính tả phân biệt eo/oe; iu/iêu; an/ang.Bài tập 2b-Gọi 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.-Treo bảng in sẵn bài tập 2b. -GV gọi vài HS lên bảng làm bài tập theo cách tiếp sức, cho lớp làm vào vở,các HS khác bổ sung ý kiến. -GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.Bài tập 2c- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập- GV yc hs thảo luận nhóm 4 - Gọi đại diện nhóm trình bày.- GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.**3. HĐ củng cố và nối tiếp:**-HS nhắc lại ND bài.+Sau khi học xong bài này em nghĩ như thế nào về sông Hương?+Em cảm thấy yêu sông Hương. Sông Hương là một dòng sông rất đẹp và thơ mộng.- Nhận xét chung giờ học.- Dặn HS về nhà xem lại bài- Tuyên dương | -1 HS đọc lại -Sông Hương ( Hương Giang)-Cảnh đẹp của sông hương vào mùa hè và khi đêm xuống.-3 câu.-Các từ đầu câu: Mỗi; NhữngTên riêng: Hương Giang-HS tìm các từ khó và ghi lên bảng-Lắng nghe-HS viết bảng theo yêu cầu của GV.-Viết bài vào vở.-Nhìn bảng soát lỗi.-Nộp bài lên bảng. Trao đổi bài với bạn bên cạnh-HS đọc yc bài.-Làm bài tập trong VBT.-HS lên bảng làm, HS khác bổ sung ý kiến. * Đọc đề bài
* HS thảo luận nhóm 4.

-Đại diện nhóm trình bày ,nhóm khác nhận xét ,bổ sung. |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 2* - Tiết 257, 258**

1. **Tuần 26 BÀI 4: SÔNG HƯƠNG**
2. **Tiết 3: Mở rộng vốn từ Quê hương ( tt) - Tiết 4: Nghe kể : Sự tích Hồ Gươm**

Thời gian thực hiện: Ngày 13 tháng 3 năm 2025

1. **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**:

- Mở rộng vốn từ về quê hương (nhận biết và biết cách viết tên riêng của dòng sông, ngọn núi, bãi biển); đặt được câu giới thiệu một cảnh sông nước hoặc núi non.

1. - Nghe - kể được từng đoạn câu chuyện Sự tích hồ Gươm theo tranh và từ ngữ gợi ý; kể lại được toàn bộ câu chuyện.
2. **\* Lồng ghép GDĐP:** Chủ đề 2: Gành đá đĩa
	1. **2.Kĩ năng**: Nhận biết và biết cách viết tên riêng của dòng sông, ngọn núi, bãi biển. Câu giới thiệu cảnh sông nước hoặc núi non.

 Biết diễn đạt, kể lại được câu chuyện *Sự tích Hồ Gươm.*

**3.Thái độ:** Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt; Bày tỏ sự ngạc nhiên thích thú; Xem tranh và kể lại được câu chuyện *Sự tích Hồ Gươm.*

**4. Năng lực:** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

**5. Phẩm chất**: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên: SHS, VBT, SGV, Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác, tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

2.Học sinh: Sách, vở, vở bài tập, bảng con, phiếu luyện tập …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**TIẾT 3: MỞ RỘNG VỐN TỪ: QUÊ HƯƠNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5P | 1. Khởi động: - Trò chơi: Ai nhanh ai đúng-GV nhận xét, tuyên dương, giới thiệu bài | * HS thực hiện
* HS chú ý lắng nghe
 |
| 30P | ***2. HĐ HÌNH THÀNH KIẾN THỨC******\*HĐ 1: Tìm hiểu cách viết tên riêng của núi, sông, biển*****\*Mục tiêu:** Giúp học sinh biết cách viết tên riêng núi, sông, biển ( viết hoa)**-Phương pháp, hình thức tổ chức:** Thực hành, đàm thoại, thảo luận nhóm 4\***Cách tiến hành:** -Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc yêu cầu bài? Nêu cách viết?- GV hướng dẫn ( tên riêng) chỉ người, địa danh, sông núi khi viết các em cần viết hoa-GV cho HS chia sẻ với nhau trong nhóm 4 ( 2 phút).-GV chốt ý từng câu, tuyên dương, kết hợp giáo dục HS.**\* Lồng ghép GDĐP:** Giới thiệu cảnh đẹp ở Phú Yên như Suối nước nóng, Tháp Nhạn, Suối Gấm, Vịnh Vũng Rô... Giữ gìn môi trường xung quanh sạch đẹp khi tham quan.GV chuyển ý sang hoạt động 2 | Bài tập 3a/71: Cách viết các từ ngữ ở thẻ màu xanh và thẻ màu hồng có gì khác nhau? Vì sao?* HS chia sẻ cho nhau nghe.
* HS trình bày, nhận xét.
 |
|  | ***\*Hoạt động 2: Viết tên một dòng suối, dòng sông, ngọn núi, bãi biển*****-Mục tiêu:** Giúp hs biết cách viết tên riêng**-Phương pháp, hình thức tổ chức:** Thực hành,quan sát, đàm thoại, trò chơi* **Cách tiến hành:**

-Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc yêu cầu bài, quan sát các hình ảnh có trong SGK. - Gv có thể cho HS xem thêm một số hình ảnh cảnh núi, sông, biển trên đất nước ta.- HS thi đua viết tên núi, sông, biển theo nhóm.GV chốt số lượng từ ngữ đúng ở các nhóm.Lưu ý HS khi viết tên gọi cụ thể ( tên riêng) phải viết hoa. |  HS mở SGK đọc yêu cầu bài 3b:* HS quan sát hình, cách viết tên gọi của bức tranh đó
* HS trình bày, nhận xét.
* HS thi đua tiếp sức theo nhóm 6.
* Các nhóm trình bày
 |
|  | ***\*HĐ 3: Đặt 2- 3 câu giới thiệu 1 cảnh sông nước hoặc núi non mà em biết.******-*Mục tiêu:** Giúp học sinh biết đặt câu nói về cảnh núi, sông **-Phương pháp, hình thức tổ chức:** Thực hành, đàm thoại, thảo luận nhóm 4.* **Cách tiến hành:**

-Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc yêu cầu bài, đặt câu vào phiếu.-GV chốt câu đúng, lưu ý HS khi đặt câu cuối câu cần có dấu chấm kết thúc câu, đầu câu nhớ viết hoa.-GV gd HS-GV nhận xét, dặn dò | -HS chia sẻ cho nhau nghe trong nhóm.HS thực hiện đặt câu vào phiếu học tập.* Đổi phiếu kiểm tra
* 2 HS đặt câu vào bảng A3 trình bày trước lớp.
* HS trình bày, nhận xét.
 |
| **TIẾT 4: NGHE – KỂ *SỰ TÍCH HỒ GƯƠM*** |
| 5P | **1. \*Khởi động:** HS hát bài hát về Hà Nội hoặc Trò chơi Đoán hình bắt chữ ( để xuất hiện hình ảnh Hồ Gươm)GV giới thiệu bài- Ghi tựa bài lên bảng. | * HS hát hoặc chơi
 |
| 25p | ***2. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP******-Hoạt động 1: Phán đoán nội dung truyện Sự tích Hồ Gươm; Kể về nội dung mỗi bức tranh trong truyện.***\*Mục tiêu:Giúp học sinh quan sát tranh, đọc tên truyện và phán đoán nội dung truyện.\*Phương pháp, hình thức tổ chức: Quan sát, đàm thoại, thảo luận nhóm đôi.\*Cách tiến hành:- Giáo viên cho học sinh quan sát tranh, đặt câu hỏi gợi ý để học sinh trả lời.-GV yêu cầu HS nêu nội dung từng tranh theo mình quan sát được.**\* HTHSKT: tự tin kể chuyện trước tập thể.**-Giáo viên nhận xét –GDChuyển ý sang hoạt động 2 | **-**HS quan sát 4 bức tranh- HS mở SGK/72- đọc yêu cầu 5a: Nghe kể chuyện, nói 1-2 câu về nội dung từng bức tranh.HS quan sát tranh và trả lời ( có thể 1 tranh 2, 3 em nói)-HS chia sẻ ý kiến cho nhau. Nhận xét bạn. |
| ***\*HĐ 2: Giúp hs kể từng đoạn của câu chuyện*** \*Mục tiêu:Giúp học sinh biết kể lại nội dung từng đoạn của câu chuyện trong nhóm 4. (GV hướng dẫn HS sử dụng ánh mắt, cử chỉ khi kể; phân biệt giọng các nhân vật.)\*Phương pháp, hình thức tổ chức: Quan sát, đàm thoại, kể chuyện.\*Cách tiến hành: -Giáo viên cho học sinh thảo luận, kể cho nhau nghe trong nhóm 4 ( thời gian 5 phút)-GV nhận xét. | - HS mở SHS/72- đọc yêu cầu 5b- 2 HS đọc yêu cầu.- HS kể trong nhóm 4-Nhóm HS lên bảng kể nối tiếp từng đoạn của câu chuyện trước lớp ( kết hợp vừa kể vừa chỉ vào từng tranh)-Nghe bạn và giáo viên nhận xét. Lớp nhận xét. |
| 5p | ***\*HĐ 3: Giúp hs kể toàn bộ câu chuyện*** \*Mục tiêu:Giúp học sinh biết kể lại toàn bộ nội dung của câu chuyện .\*Phương pháp, hình thức tổ chức: Quan sát, đàm thoại, kể chuyện.\*Cách tiến hành: -Giáo viên cho học sinh xem đoạn phim, Hs kể cho nhau nghe trong nhóm đôi ( thời gian 5 phút-GV yêu cầu 2 đến 3 HS lên bảng kể lại toàn bộ câu chuyện ( kết hợp với tranh)**3. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**-GV nhận xét tiết học, giáo dục HS.- Dăn chuẩn bị bài sau | -HS xem phim ( đoạn phim về toàn bộ nội dung câu chuyện) Hoặc nghe GV kể mẫu lại toàn bộ câu chuyện. *Theo* Kho tàng truyện cổ tích Việt Nam-HS lắng nghe, nhận xét theo tiêu chí:+ Kể đúng, đủ nội dung+ Giọng kể + Cử chỉ, điệu bộ |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 2* - Tiết 259, 260**

**Tuần 26 BÀI 4: SÔNG HƯƠNG**

**Tiết 5: Luyện tập thuật việc được tham gia - Tiết 6: Đọc một bài văn về Quê hương**

1. Thời gian thực hiện: Ngày 14 tháng 3 năm 2025
2. **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**:

- Viết được 4 - 5 câu thuật việc được tham gia theo gợi ý.

- Nói ngắn gọn được một bài đọc đã đọc về quê hương. (nói được tên truyện, nêu được nhân vật yêu thích).

-Nói được về vẻ đẹp sông Hương với người thân.

**2.Kĩ năng**: Viết được 4-5 câu thuật việc đã tham gia theo gợi ý. Chia sẻ được một bài văn đã đọc về quê hương. Nói được về vẻ đẹp Sông Hương với người thân.

**3.Thái độ:** Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt; Bày tỏ sự ngạc nhiên thích thú; nói và đáp lời khen ngợi.

**4.Năng lực:** Hình thành năng lực giao tiếp, hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

**5.Phẩm chất**: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* GV: Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh trong SHS phóng to (nếu được), SGV.
* HS: chuẩn bị bút màu và vật dụng để trang trí bưu thiếp, SHS, VBT,….

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 5: LUYỆN TẬP THUẬT VIỆC ĐƯỢC THAM GIA ( tiếp theo)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P****30P** | **1. KHỞI ĐỘNG: Hát- múa 1 bài hát về mẹ hoặc cô giáo**- GV chuyển ý giới thiệu vào bài học.**2. HĐ LUYỆN TẬP THỰC HÀNH*****-Hoạt động 1: Giúp hs biết giới thiệu các vật liệu chuẩn bị làm bưu thiếp và Cách làm bưu thiếp***-Mục tiêu: Học sinh biết cách làm bưu thiếp-Phương pháp, hình thức tổ chức: Quan sát, đàm thoại, thảo luận nhóm 6, thực hành.-Cách tiến hành: - GV cho HS quan sát vài bưu thiếp mẫu.- Giáo viên cho học sinh quan sát vật liệu các em đã chuẩn bị và giới thiệu trước lớp.-GV hướng dấn HS thực hành làm bưu thiếp theo gợi ý.* GV nhận xét – GD:
 | HS hát- HS mở SHS trang 73 đọc yêu cầu 6 : Luyện tập thuật việc được tham gia ( tt)-HS đứng lên giới thiệu về vật liệu của mình chuẩn bị làm bưu thiếp.-HS nhận xét, chia sẻ cho nhau nghe- HS mở SHS trang 73 đọc yêu cầu 6a: - HS phân tích yêu cầu đề bài theo câu hỏi gợi ý của GV( nhấn mạnh những từ ngữ quan trọng trong đề bài) - Làm bưu thiếp:- Chúc mừng mẹ hoặc cô giáo- Nhân ngày Quốc tế PN- HS quan sát, nhận xét.-Hs giới thiệu và thực hành làm bưu thiếp trong nhóm 6.-Các nhóm trưng bày bưu thiếp của mình làm trong nhóm.-HS nhận xét.-Chọn giới thiệu vài bưu thiếp đẹp. |
|  | ***\*HĐ 2: Giúp hs biết thuật lại việc làm bưu thiếp.*** **Mục tiêu:**Giúp hs biết thuật lại việc làm bưu thiếp của mình với bạn, với Thầy cô theo gợi ý. **\*Phương pháp, hình thức tổ chức:** vấn đáp, thảo luận nhóm đôi, thực hành.**\*Cách tiến hành:** - Giáo viên cho học sinh hỏi đáp theo gợi ý .-Đề yêu cầu gì?- Theo thể loại nào?- Số lượng câu?- Khi em thuật lại việc làm bưu thiếp thì trước hết em nói gì?- Yêu cầu HS nói cho nhau nghe theo nhóm đôi.- Gọi 3-4 HS cầm bưu thiếp lên nói trước lớp.- GV chỉnh sửa, gợi mở câu từ để HS nói hay hơn.-GV nhận xét, tuyên dương những em đã mạnh dạn, tự tin chia sẻ trước lớp về bưu thiếp của mình. | - HS mở SHS trang 73 đọc yêu cầu 6b: Viết 4- 5 câu thuật lại việc làm bưu thiếp.- Làm bưu thiếp- Thuật lại 4 – 5 câu- Từng HS trả lời-Học sinh chia sẻ cho nhau nghe theo nhóm đôi ( 3 phút)-Hs giới thiệu bưu thiếp của mình trước lớp.- HS nhận xét. |
|  | ***\*HĐ 3: Giúp hs biết viết lời giới thiệu về việc làm bưu thiếp của mình thành******câu vào phiếu luyện tập.***\*Mục tiêu: Học sinh viết được thành câu thuật lại việc làm bưu thiếp của mình.***\*Phương pháp, hình thức tổ chức:*** thực hành viết lời giới thiệu thành câu. ***\*Cách tiến hành:*** Giáo viên cho HS tự viết từ 4 đến 5 câu thuật lại việc làm bưu thiếp của mình.**\* HTHSKT: giúp em kể lại từng bước làm bưu thiếp.**- GV nhận xét, chỉnh sửa lời thuật, tuyên dương HS, lồng ghép giáo dục KNS cho HS. | - HS viết 4 – 5 câu về nội dung em đã nói.-HS trình bày bài viết của mình ( 4, 5 HS)-HS lớp lắng nghe, nhận xét bài viết của bạn theo tiêu chí đánh giá: |
|  | **3.Vận dụng: Đọc mở rộng****TIẾT 6: ĐỌC MỘT BÀI VĂN VỀ QUÊ HƯƠNG** |
| **5P****25p****5p** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. KHỞI ĐỘNG:** Trò chơi Lật số đoán hìnhGV chuyển ý giới thiệu bài. | - Cho 4 ô số ứng với 4 hình ảnh liên quan đến chủ điểm Sắc màu quê hương.- Hs thực hiện, nhận xét. |
| ***2. HĐ THỰC HÀNH LUYỆN TẬP******HĐ 1: Giúp hs biết chia sẻ bài đọc về quê hương; biết viết vào phiếu đọc sách những điều em đã chia sẻ.*** **-Mục tiêu:**Giúp hs biết chia sẻ về truyện đã đọc, biết viết vào phiếu đọc sách điều em đã chia sẻ. **- Phương pháp, hình thức tổ chức:** quan sát,vấn đáp, thảo luận nhóm đôi.**-Cách tiến hành:** Giáo viên cho học sinh hỏi đáp theo gợi ý .**-**Gvyêu cầu HS mở sách đọc yêu cầu bài đã đọc.**-** Kiểm tra việc chuẩn bị bài HS đã sưu tầm được các bài đọc.- GV gợi ý các em muốn chia sẻ với các bạn điều gì?-GV phát Phiếu đọc sách và hướng dẫn các em thực hiện( Phiếu như hình trong sách).-Cho HS quan sát một phiếu đọc sách mẫu.**-** GV đi đến từng nhóm quan sát, gợi ý, giúp đỡ các em chia sẻ. | - HS mở SHS trang 73 đọc yêu cầu 1: Đọc một bài văn về quê hương. a. Chia sẻ về bài văn đã đọc.b. Viết vào *Phiếu đọc sách* những điều em đã chia sẻ.- Kiểm tra 4, 5 HS chuẩn bị bài đọc gì? Tên bài văn?.....-HS chia sẻ với bạn trong nhóm về tên bài văn, tên tác giả cuốn sách?, cảnh đẹp gì em muốn chia sẻ? từ ngữ? câu văn, cảm xúc.- HS sẽ trả lời từng ý: - Chia sẻ Tên bài văn là gì? - Chia sẻ tên tác giả, cuốn sách gì? - Chia sẻ về cảnh đẹp trong bài văn đó ( từ ngữ hay, câu văn hay, cảm xúc)- HS thực hiện vào phiếu và chia sẻ theo nhóm đôi trong thời gian 5 phút.- HS chia sẻ trước lớp Phiếu đọc sách của mình  |
| ***Hoạt động 2: Nói về vẻ đẹp của sông Hương với người thân***-Mục tiêu: Giúp hs biết chọn câu văn hay về vẻ đẹp của sông Hương để nói cho người thân nghe.**-Phương pháp, hình thức tổ chức:** Luyện tập, thực hành**-Cách tiến hành:**- Giáo viên hướng dẫn HS đọc lại bài văn sông Hương.-Chọn câu văn miêu tả vẻ đẹp của sông Hương hay để nói cho người thân ( ông, bà, bố, mẹ, chị,….)nghe.**3. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**- Hệ thống lại nội dung bài học- Dặn chuẩn bị bài sau- GV nhận xét tiết học. | -HS nghe hướng dẫn, về nhà thực hành.* HS chú ý lắng nghe.
 |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TOÁN - LỚP 2* - Tiết 126**

**Tuần 26 BÀI: SO SÁNH CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (TIẾT 1)**

1. Thời gian thực hiện: Ngày 10 tháng 3 năm 2025
2. **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Biết so sánh các số có ba chữ số.

- Nhận biết cách so sánh hai số: so sánh số trăm, số chục, số đơn vị.

- Biết xếp thứ tự các số, số bé nhất, sổ lớn nhất.

2. Năng lực:

2.1. Năng lực đặc thù:

- Giao tiếp toán học: Trao đổi với bạn khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Tư duy và lập luận toán học: Hệ thống cách so sánh các số có ba chữ số. Nhận biết cách so sánh hai số: so sánh số trăm, số chục, số đơn vị. Xếp thứ tự các số, số bé nhất, sổ lớn nhất.

2.2. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động.

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

3. Phẩm chất:

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

4. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: 3 thẻ trăm, 10 thanh chục và 20 khối lập phương, máy tính.

- HS: 2 thẻ trăm, 5 thanh chục và 5 khối lập phương, PBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên**  | **Hoạt động của học sinh**  |
| **5’****15’** **10’** **5’** | **1. Khởi động:**\* **Mục tiêu:** Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.+ GV tổ chức cho HS đố nhau trong nhóm đôi. - Nhận xét, tuyên dương.-> Giới thiệu bài học mới: So sánh các số có ba chữ số (T1) **2. HĐ HÌNH THÀNH KIẾN THỨC và THỰC HÀNH****Hoạt động 1: So sánh số có ba chữ số****\* Mục tiêu:** HS nắm được cách so sánh số có ba chữ số. **\* PP:** Trực quan, đàm thoại, thực hành, thảo luận **\* Hình thức:** Cá nhân, nhóm.- GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu a. - HS nêu: Cả hai hình đều có: + 2 thẻ trăm và 5 thanh chục + Hình bên trái có 4 khối lập phương lẻ.+ Hình bên phải có 7 khối lập phương lẻ. + Như vậy, bên trái có số khối lập phương ít hơn bên phải.+ Kết luận: - GV mời 1 vài nhóm HS trình bày kết quả so sánh hai số 254 và 257. - GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu b và c.- HS các nhóm sử dụng thẻ trăm, thanh chục và khối lập phương để thể hiện các số theo yêu cầu b và c. - GV mời 1 số nhóm trình bày kết quả so sánh hai số ở câu b: - GV tiếp tục mời 1 số nhóm trình bày kết quả so sánh hai số ở câu c: - GV khái quát cách so sánh các số có ba chữ số: **Hoạt động 2: Thực hành so sánh số** **\* Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức vừa học so sánh các số có ba chữ số. **\* Phương pháp:** Trực quan, thực hành **\* Hình thức**: Cá nhân, nhóm. **\* HTHSKT: hoàn thành BT**- GV tổ chức trò chơi: Viết số lớn hơn hay số bé hơn số đã cho. + GV chia lớp thành 2 đội thi đua viết số theo yêu cầu: GV viết một số có ba chữ số tùy ý + GV mời lớp trưởng lên tiếp tục điều khiển trò chơi với các yêu cầu khác… - GV tổng kết trò chơi – Tuyên dương lớp. **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp****\* Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức trọng tâm mới học.**\* Phương pháp:** Thực hành **\* Hình thức***:* Trò chơi.- Giáo viên cho học sinh chơi trò chơi: Ai nhanh – Ai đúng - GV nhận xét, tuyên dương.Dặn dò Học sinh về nhà hỏi chiều cao của người thân và so sánh chiều cao của các người thân trong gia đình. | **-** HS cả lớp tham gia - Nhóm đôi HS thực hiện- Thi đua 4 tổ - HS thực hành trên đồ dùng học tập  - Đôi bạn thảo luận- HS trình bày: - HS trình bày: - HS nêu cách so sánh các số có ba chữ số. - HS cả lớp tham gia trò chơi. - 2 đội HS thi đua viết số theo yêu cầu - HS thực hiện theo yêu cầu của lớp trưởng -Học sinh thi đua 2 đội tiếp sức: |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TOÁN - LỚP 2* - Tiết 127**

**TUẦN: 26 BÀI : SO SÁNH CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (TIẾT 2)**

1. Thời gian thực hiện: Ngày 11 tháng 3 năm 2022
2. **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Biết so sánh các số có ba chữ số.

- Nhận biết cách so sánh hai số: so sánh số trăm, số chục, số đơn vị.

- Biết xếp thứ tự các số, số bé nhất, sổ lớn nhất.

2. Năng lực:

2.1. Năng lực đặc thù:

- Giao tiếp toán học: Trao đổi với bạn khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Tư duy và lập luận toán học: Hệ thống cách so sánh các số có ba chữ số. Nhận biết cách so sánh hai số: so sánh số trăm, số chục, số đơn vị. Xếp thứ tự các số, số bé nhất, sổ lớn nhất.

2.2. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động.

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

3. Phẩm chất:

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

4. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: 3 thẻ trăm, 10 thanh chục và 20 khối lập phương, máy tính.

- HS: 2 thẻ trăm, 5 thanh chục và 5 khối lập phương, PBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên**  | **Hoạt động của học sinh**  |
| **5’****20’****5’**  | **1. Khởi động** **\* Mục tiêu:** Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.**\* Phương pháp**: Trò chơi.**\* Hình thức:** Cả lớp - Giáo viên yêu cầu học sinh tìm số lớn nhất trong các số: - GV nhận xét chung. **2. HĐ LUYỆN TẬP****Hoạt động 1: Luyện tập** **\*** **Mục tiêu:** Luyện tập so sánh số có ba chữ số. Xếp thứ tự các số, số bé nhất, sổ lớn nhất.**\* Phương pháp :** Thực hành, đàm thoại, trò chơi, thảo luận**\* Hình thức:** Cá nhân, nhóm. **\* HTHSKT: hoàn thành BT**+ Bài 1: Điền dấu >,=,< - GV mời HS đọc yêu cầu bài tập 1.- Tổ chức cho HS làm bài vào PBT. HS làm bài xong chia sẻ kết quả bài làm trong nhóm đôi. - GV mời 1 HS lên bảng sửa bài (Khi sửa bài, GV khuyến khích HS giải thích khái quát vềcách so sánh số)- Lớp đối chiếu đáp án – Nhận xét, tuyên dương… + Bài 2: Sắp xếp các số 370, 401, 329, 326 theo thứ tự từ lớn đến bé: - GV mời HS đọc yêu cầu bài tập 2. - HS làm bài vào bảng con, chia sẻ kết quả bài làm với bạn.- GV mời 2 HS trình bày kết quả trước lớp - GV khuyến khích HS giải thích cách so sánh để sắp xếp số - Nhận xét, tuyên dương…+ Bài 3: Mỗi chú thỏ có bao nhiêu củ cà rốt? - GV hướng dẫn HS nắm yêu cầu bài tập 3.- GV hướng dẫn HS tìm hiểu bài:- HS thực hiện nhóm đôi: Thảo luận và làm bài - HS điền kết quả vào PBT.- GV tổ chức cho HS sắm vai nêu lại nội dung câu chuyện của bài tập 3. - Tổng kết trò chơi – Tuyên dương… **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp****\* Mục tiêu:** Giúp HS củng cố lại cách so sánh số và sắp xếp số đúng thứ tự.**\* Phương pháp:** Trò chơi, đàm thoại \* **Hình thức** Cá nhân- GV tổ chức cho HS chơi “TÌM BẠN”- Tổng kết trò chơi – Tuyên dương…. - Giáo viên yêu học sinh về chơi lại trò chơi “Tìm bạn” với người thân trong gia đình. - Nhận xét tiết học | - HS viết các số lớn nhất của 3 dãy số vào bảng con - Cá nhân HS đọc yêu cầu - HS làm bài vào PBT - Chia sẻ kết quả bài làm với bạn - Cá nhân HS lên sửa bài - Cá nhân HS đọc yêu cầu - HS làm bài vào bảng con. - Chia sẻ kết quả bài làm với bạn- HS lắng nghe GV hướng dẫn - HS nêu.- HS nêu.- Nhóm đôi HS thảo luận và điền kết quả vào PBT. - HS tham gia chơi trò chơi Tìm bạn theo yêu cầu của GV - HS tham gia chơi trò chơi theo yêu cầu của lớp trưởng  |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TOÁN - LỚP 2* - Tiết 128**

**Tuần 26 BÀI : EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ (TIẾT 1)**

1. Thời gian thực hiện: Ngày 12 tháng 3 năm 2025
2. **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết quan hệ thứ tự giữa các số có ba chữ số; Khái quát cách so sánh số, xếp thứ tự các số, nhận biết vị trí số trên tia số.

- Biết giải quyết vấn đề đơn giản về nhiều hơn.

- Biết tính độ dài đường gấp khúc, tính thời gian.

1. Năng lực:

1.1. Năng lực đặc thù:

 - Tư duy và lập luận toán học: Ôn tập về mối quan hệ giữa trăm, chục, đơn vị của

các số có ba chữ số; Khái quát hoá cách đếm, lập số, đọc, viết số, cấu tạo thập phân của số.

 - Giao tiếp toán học: Trình bày cách làm, trao đổi với bạn về cách làm,

1.2. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết

cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

1. Phẩm chất:

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

GV: Trò chơi Hái quả, Đoàn tàu vui vẻ

HS: SGK, Bảng con

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Hoạt động Khởi động** \* **Mục tiêu:** Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.**\* Phương pháp***:* Trò chơi.**\* Hình thức:** Cả lớp- Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: **Hái quả**- GV mời HS hái một quả tuỳ thích trên màn hình và đọc to số ghi trên quả đó.- Cả lớp nghe và nhận xét phần đọc của bạn.- Sau khi HS hái quả xong, GV hỏi HS xem quả nào có số lớn nhất, bé nhất.=> Giới thiệu bài học mới: | - HS tham gia chơi.- HS hái quả và đọc số trên quả.  |
| **22’** | **2. Hoạt động Luyện tập** **\* Mục tiêu:** Ôn tập về mối quan hệ giữa trăm, chục, đơn vị của các số có ba chữ số; Khái quát hoá cách đếm, lập số, đọc, viết số, cấu tạo thập phân của số.**\* PP:** Trực quan, đàm thoại, thực hành, thảo luận **\*Hình thức:** Cá nhân, nhóm.**\* HTHSKT: hoàn thành BT** Thử thách 1: - GV yêu cầu HS làm cá nhân bài 1: - Sau khi HS làm xong, GV cho HS sửa bài nhóm 2.- GV cho HS giải thích về cách làm.- GV nhận xét Thử thách 2: - GV hướng dẫn mẫu bài 2 - GV tuyên dương HS làm đúng và lưu ý những chỗ HS còn chưa đúng. Thử thách 3: Đoàn tàu vui vẻ- GV thiết kế bài tập 3 thành hình ảnh đoàn tàu với mỗi toa tàu sẽ gồm số và cách đọc số đó.Một số toa trong đoàn tàu chưa được hoàn thiện. GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4 để hoàn thành đoàn tàu.- GV nhận xét, tuyên dương nhóm làm tốt.- Sau khi sửa bài, GV cho cả lớp đọc (xuôi, ngược) dãy số vừa hoàn thành. | - HS làm bài 1a,b/trang 55- HS sửa bài trong nhóm 2- HS nêu cách làm.- HS viết phép tính vào bảng con. - HS làm việc nhóm 4, thảo luận cách làm, phân công nhiệm vụ. Các thành viên sử dụng bút lông để viết số và cách đọc số vào các toa tàu.- HS làm xong thì nhóm trưởng báo với GV.- HS trình bày bài làm, nhận xét bài của nhóm bạn. |
| **5’****3’** | **3. Hoạt động Mở rộng** - GV nhận xét, tuyên dương.- GV hướng dẫn HS chơi trò Ai nhanh hơn để có thể nhớ tốt các số có 3 chữ số: Ví dụ: 1 bạn làm trọng tài sẽ viết các số từ 500 đến 520 không theo thứ tự vào trang giấy. 2 bạn sẽ thi khoanh số theo thứ tự với 2 màu mực khác nhau. Bạn nào khoanh được nhiều số hơn sẽ chiến thắng.**3. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**- Hệ thống lại nội dung bài học- Dặn chuẩn bị bài sau- GV nhận xét tiết học. | - HS lắng nghe- HS nắm cách chơi để vận dụng. |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TOÁN - LỚP 2* - Tiết 129**

**Tuần 26 BÀI : EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ (TIẾT 2)**

1. Thời gian thực hiện: Ngày 13 tháng 3 năm 2025
2. **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết quan hệ thứ tự giữa các số có ba chữ số; Khái quát cách so sánh số, xếp thứ tự các số, nhận biết vị trí số trên tia số.

- Biết giải quyết vấn đề đơn giản về nhiều hơn.

- Biết tính độ dài đường gấp khúc, tính thời gian.

- Biết cách đếm, lập số, đọc, viết số, cấu tạo thập phân của số.

- Trình bày cách làm, trao đổi với bạn về cách làm, nhận xét bài làm của bạn.

1. Năng lực:

1.1. Năng lực đặc thù:

 - Tư duy và lập luận toán học: Ôn tập về quan hệ thứ tự giữa các số có ba chữ số: Khái quát cách so sánh số, xếp thứ tự các số, nhận biết vị trí số trên tia số.

 - Giao tiếp toán học: Trình bày cách làm, trao đổi với bạn về cách làm, nhận xét bài làm của bạn.

1.2. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết

cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

1. Phẩm chất:

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

GV: Giáo án điện tử

HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Hoạt động Khởi động** \* **Mục tiêu:** Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.**\* Phương pháp***:* Trò chơi.**\* Hình thức:** Cả lớp- Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: **Cùng đếm đúng.**- GV chia lớp làm 4 đội. Mỗi đội sẽ đếm nối tiếp dãy số do GV quy định.- GV yêu cầu HS nhận xét phần đọc của đội bạn.- GV nhận xét, tuyên dương các đội đọc tốt.=> Giới thiệu bài học mới: Em làm được những gì? (Tiết 2) | - HS tham gia chơi.- HS thi đọc số nối tiếp.- HS nhận xét phần đọc của đội bạn. |
| **25’** | **2. Hoạt động Luyện tập** **\* Mục tiêu:** Ôn tập về quan hệ thứ tự giữa các số có ba chữ số: Khái quát cách so sánh số, xếp thứ tự các số, nhận biết vị trí số trên tia số.**\* PP:** Trực quan, đàm thoại, thực hành, thảo luận **\*Hình thức:** Cá nhân, nhóm.**\* HTHSKT: hoàn thành BT** Thử thách 1: Điền số- GV cho HS đọc yêu cầu và thảo luận (nhóm 4) tìm cách làm: thêm 2, thêm 5.- GVYC HS thực hiện cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm 4.- GV hướng dẫn HS sửa bài. Thử thách 2: So sánh các số có 3 chữ số.- GV yêu cầu HS làm cá nhân bài 6/tr. 57 trong SGK- Sau khi HS làm xong, GV cho HS sửa bài nhóm 2.- GV cho HS giải thích về cách làm.- GV nhận xét- GV hệ thống lại: | - HS đọc yêu cầu và thảo luận tìm cách làm- HS làm bài 4/tr.56 SGK rồi chia sẻ trong nhóm 4.- HS đại diện nhóm trình bày trước lớp; HS khác nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.- HS trả lời câu hỏi GV đưa ra.- HS làm bài 6/trang 57- HS sửa bài trong nhóm 2- HS nêu cách làm.- HS lắng nghe và nhắc lại để ghi nhớ. |
| **5’** | **3. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP****Đố bạn** **\* Mục tiêu:** Củng cố, khắc sâu bài học**\* Phương pháp:** Trò chơi **\* Hình thức:** Cả lớp**-** GV cho các nhóm chơi đố nhau về chủ đề các số có 3 chữ số.- GV nhận xét TRÒ CHƠI.- Dặn chuẩn bị bài sau- GV nhận xét tiết học. | - HS tham gia trò chơiVD: Đố bạn số 455 gồm có mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị?Đố bạn: Số lớn nhất có 3 chữ số là số mấy? |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TOÁN - LỚP 2* - Tiết 130**

**Tuần 26 BÀI : EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ (TIẾT 3)**

1. Thời gian thực hiện: Ngày 14 tháng 3 năm 2025
2. **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết quan hệ thứ tự giữa các số có ba chữ số; Khái quát cách so sánh số, xếp thứ tự các số, nhận biết vị trí số trên tia số.

- Biết giải quyết vấn đề đơn giản về nhiều hơn.

- Biết tính độ dài đường gấp khúc, tính thời gian.

- Biết cách đếm, lập số, đọc, viết số, cấu tạo thập phân của số.

- Trình bày cách làm, trao đổi với bạn về cách làm, nhận xét bài làm của bạn.

1. Năng lực:

1.1. Năng lực đặc thù:

- Giải quyết vấn đề toán học : sắp xếp số lượng từ ít đến nhiều, giải quyết vấn đề đơn giản về nhiều hơn hoặc ít hơn

 - Tư duy và lập luận toán học: ôn tập tính độ dài đường gấp khúc, tính thời gian

 - Mô hình hoá toán học : giải quyết vấn đề trên mô hình đã cho.

 - Giao tiếp toán học: Trình bày cách làm, trao đổi với bạn về cách làm, nhận xét bài làm của bạn.

1.2. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết

cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

1. Phẩm chất:

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

 3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

GV: Trò chơi Lá thăm vui nhộn, Trò chơi Ong tìm mật, Bộ hoa trắc nghiệm A, B, C

HS: SGK, Vở Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Hoạt động Khởi động** \* **Mục tiêu:** Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.**\* Phương pháp :**Trò chơi.**\* Hình thức:** Cả lớp- Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: **Lá thăm vui nhộn**- GV chia lớp làm 2 đội. Mỗi đội cử 1 bạn đại diện lên bốc thăm. Nếu đội nào bốc được lá thăm có số lớn hơn sẽ thắng. Đội thua sẽ tặng đội thắng bằng cách: hát, múa, vỗ tay, bắn pháo bông,…=> Giới thiệu bài học mới: Em làm được những gì? (Tiết 3) | - HS tham gia chơi.VD: Đội A bốc được lá thăm: 356Đội B bốc được lá thăm: 689. Như vậy đội B thắng; đội A sẽ hát tặng đội B bài hát: Xoè hoa, …  |
| **25’** | **2. Hoạt động Luyện tập** **\* Mục tiêu: Ôn tập về** sắp xếp số lượng từ ít đến nhiều, giải quyết vấn đề đơn giản về nhiều hơn hoặc ít hơn; Ôn tập tính độ dài đường gấp khúc, tính thời gian**\* PP:** Trực quan, đàm thoại, thực hành, thảo luận **\*Hình thức:** Cá nhân, nhóm.**\* HTHSKT: hoàn thành BT** Thử thách 1: Sắp xếp số kẹo từ ít đến nhiều- GV yêu cầu HS làm cá nhân bài 7/tr. 57 trong SGK- GV cho HS sửa bài nhóm 2.- GV cho HS giải thích về cách làm.- GV nhận xét Thử thách 2: Giải toán- GV yêu cầu HS đọc kĩ đề bài 8/tr. 57 trong SGK- GV hướng dẫn HS nắm cái đã cho và câu hỏi của bài toán- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào Vở- GV quan tâm hướng dẫn HS chưa nắm rõ vấn đề.- Sửa bài cả lớp:  Thử thách 3: Quan sát tranh, trả lời câu hỏi* GV định hướng để HS tìm hiểu bài 9/tr.58 trong SGK:

- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn.- GV cho HS giải thích về cách làm.- GV nhận xét | - HS làm bài 7/trang 57- HS sửa bài trong nhóm 2- HS nêu cách làm.- 2,3 HS đọc trước lớp- HS xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán, xác định các việc cần làm: giải bài toán.- HS làm bài 8/trang 57- HS sửa bài - HS đọc yêu cầu của bài toán- (Sên xuất phát lúc 7 giờ sáng thứ Bảy, 19/2/2022; Sên bò trong 24 giờ)- HS làm bài rồi sửa bài trong nhóm 2- HS trình bày cách làm trước lớp  |
| **5’** | **3. Hoạt động CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP** **Trò chơi Ong tìm mật:****\* Mục tiêu:** Củng cố, khắc sâu bài học**\* Phương pháp:** Trò chơi trắc nghiệm A, B, C**\* Hình thức:** Cả lớp**-** GV đưa ra các câu hỏi trắc nghiệm và yêu cầu HS chọn đáp án đúng nhất. - Dặn chuẩn bị bài sau- Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS tham gia trò chơi |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN* : MĨ THUẬT  *- LỚP 2* - Tiết 26**

**Tuần 26 Chủ đề: KHU RỪNG NHIỆT ĐỚI**

**Bài 4: CHÚ HỔ TRONG RỪNG** *( tiết 2)*

1. Thời gian thực hiện: Ngày 12 tháng 3 năm 2025
2. **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.**

- Nhận biết được hình lặp lại và đậm, nhạt của màu trong sản phẩm mĩ thuật.

- Nêu được cách kết hợp các hình cắt dán giấy màu để tạo hình con vật.

- Tạo được hình chú hổ bằng cách cắt, dán giấy màu.

- Cảm nhận được vẻ đẹp của nét, màu và hình dáng của con hổ, có ý thức bảo vệ động vật quý.

**\* Tích hợp BVMT:** HS biết yêu quý thiên nhiên ,có ý thức bảo vệ rừng.

**2. Năng lực.**

 ***Năng lực chung:***

 - Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

 - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

 ***Năng lực chuyên biệt:***

- Bước đầu hình thành một số tư duy về chấm, nét, hình, màu trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về con vật hung dữ, chú Hổ theo nhiều hình thức.

 **3. Phẩm chất.**

-Bồi dưỡng tình yêu thương con vật và có ý thức giữ gìn môi trường trong thiên nhiên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 **1. Đối với giáo viên.**

 - Giáo án, SGK, SGV. Ảnh, tranh vẽ về chú Hổ, được sáng tạo từ cắt, dán giấy và ảnh Hổ trong thiên nhiên. Tanh của họa sĩ HeniRousseau.

 - Hình ảnh một số tắc kè hoa được sáng tạo từ hình vẽ, và ảnh tắc kè hoa trong tự nhiên. Video về con tắc kè hoa.

 **2. Đối với học sinh:** SGK, Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

 **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** - **SÁNG TẠO.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** |  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****12’** | **1. Hoạt động khởi động**- GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.- Tổ chức cho HS chơi trò chơi.**2. HĐ THỰC HÀNH LUYỆN TẬP****HOẠT ĐỘNG 3: Tạo hình chú hổ theo ý thích****a. Mục tiêu:** Chỉ ra được hình lặp lại và đậm, nhạt của màu tạo đặc điểm trong sản phẩm mĩ thuật.**b. Nhiệm vụ của GV.** - Khuyến khích HS quan sát hình ảnh hổ và lựa chọn giấy màu để tạo hình chú hổ theo ý thích.**c. Gợi ý cách tổ chức.**- Khuyến khích HS:+ Tập quan sát hình ảnh chú hổ trong tự nhiên.+ Nêu cảm nhận về hình, màu đặc điểm của chú hổ.- Hỗ trợ HS thao tác tạo hình chú hổ theo ý thích.- Nêu câu hỏi gợi ý để HS nhận biết các hình, màu cần có và cách cắt giấy tạo hình chú hổ.**d. Câu hỏi gợi mở:****\* Cách tạo hình chú hổ theo ý thích:**+ GV cho HS tham khảo hình dưới đây để có thêm ý tưởng để tạo hình chú hổ.- Lựa chọn giấy màu và tạo hình chú hổ theo ý thích.**\* HTHSKT: hoàn thành các bước tạo hình chú hổ.*****\* GV chốt:***  | - HS hát đều và đúng nhịp.- HS cùng chơi.- HS quan sát hình ảnh hổ và lựa chọn giấy màu để tạo hình chú hổ theo ý thích.- HS thực hiện, ghi nhớ.- HS quan sát hình 1,2,3,4 SGK, (Trang 56), để hình dung, thực hành cách tạo hình chú hổ theo ý thích.*- HS ghi nhớ.* |

**D. HOẠT ĐỘNG PHÂN TÍCH** - **ĐÁNH GIÁ.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** |  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| **10’** | **HĐ 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.****a. Mục tiêu:** HS biết cách trưng bày sản phẩm, phân tích, nhận xét, đánh giá, và chia sẻ sản phẩm cá nhân, nhóm mình, nhóm bạn. **b. Nhiệm vụ của GV:** Tổ chúc cho HS đính các chú hổ vào sản phẩm rừng cây rậm rạp của nhóm để cia sẻ cảm nhận về hình, màu và điểm độc đáo trên các chú hổ.**c. Gợi ý cách tổ chức.**- Hướng dẫn HSsắp xếp các chú hổvào sản phẩm rừng cây rậm rạp của nhóm và chia sẻ cảm nhận.+ Hình, màu của chú hổ độc đáo như thế nào?+ Hình, màu được lặp lại trên thân chú hổ.+ Các hình tạo nên chú hổ.+ Những điều em biết về chú hổ.- Nêu câu hỏi gợi ý để HS chỉ ra những hình, màu và sự lặp lại trên hình hổ.**d. Câu hỏi gợi mở:****\* Cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ:**- GV hướng dẫn HS nêu cảm nhận của em về sản phẩm mĩ thuật yêu thích:+ Các hình tạo nên chú hổ.+ Hình, màu được lặp lại trên thân hổ.+ Điểm độc đáo của chú hổ.- Đặc hình chú hổ vào vị trí thích hợp trong bức tranh rừng cây đã thực hiện ở bài trước.- Chia sẻ điều em biết về chú hổ trong rừng.***\* GV chốt:*** **\* Tích hợp BVMT:** HS biết yêu quý thiên nhiên, có ý thức bảo vệ rừng. | - HStrưng bày sản phẩm và cảm nhận.- HS trả lời:*- HS trả lời:*- HS cảm nhận.*- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

**E. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** - **PHÁT TRIỂN.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** |  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****3’** | **HOẠT ĐỘNG 5: Xem tranh của họa sĩ.****a. Mục tiêu:** HS biết cách xem tranh. Có ý thức bảo vệ động vật quí.**b. Nhiệm vụ của GV.** - Hướng dẫn HS cách xem tranh và chỉ ra hình, màu không gian của bức tanh.- Giới thiệu về họa sĩ Hen-riRu-so (Heri Rousseau) và tác phẩm của ông được giới thiệu trong SGK.**c. Gợi ý cách tổ chức.**- Khuyến khích HS quan sát tranh trong SGK, (Trang 57) tìm kiếm hình chú hổ trong tranh.- Tì hiểu cảnh vật trong bức tranh, cách vẽ nét, hình, màu trong tranh của họa sĩ.**d. Câu hỏi gợi mở:*****\* Tóm tắt để HS ghi nhớ:*****\* Cách xem tranh của họa sĩ:**+ Cách 1: GV hướng dẫn HS cách xem tranh và chỉ ra hình, màu không gian của bức tanh.+ Cách 2: Giới thiệu khái quát về họa sĩ Hen-riRu-so (Heri Rousseau) và tác phẩm của ông được giới thiệu trong SGK.+ Cách 3: Tìm chú hổ trong bức tranh dưới đây.***\* GV chốt:*** *Vậy là các em đã thực hiện được**cách cách* *xem tranh và chỉ ra hình, màu không gian của bức tanh ở hoạt động 5.***3. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**- Củng cố tiết học, nhận xét HS hoàn thành, và chưa hoàn thành.- Chuẩn bị tiết sau.- Nhận xét tiết học | - HS xem tranh và chỉ ra hình, màu không gian của bức tanh.- HS quan sát tranh trong SGK, (Trang 57) tìm kiếm hình chú hổ trong tranh.*- HS trả lời:**- HS ghi nhớ.*- HS thực hiện.*- HS ghi nhớ.* - HS lắng nghe, ghi nhớ. |

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập | Vấn đáp, kiểm tra miệng | Phiếu quan sát trong giờ học |  |
| Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học | Kiểm tra viết | Thang đo, bảng kiểm |  |
| Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,… | Kiểm tra thực hành | Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp |  |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN* : ĐẠO ĐỨC  *- LỚP 2* - Tiết 26**

Tuần 26 Chủ để: QUÊ HƯƠNG EM

Bài 13. EM YÊU QUÊ HƯƠNG (3 tiết)

Thời gian thực hiện: Ngày 14 tháng 3 năm 2025

1. **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**
2. **1. Kiến thức**

- Nêu được địa chỉ của quê hương em.

- Bước đầu nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên và con người ở quê hương mình.

- Thực hiện được việc làm thiết thực, phù hợp với lứa tuổi thể hiện tình yêu quê hương: yêu thương gia đình; kính trọng, biết ơn người có công với quê hương.

**\* Lồng ghép GDĐP:** Luyện tập Chủ đề 5 Danh nhân Lương Văn Chánh.

\* GD QP&AN: Giáo Dục HS tình yêu hương đất nước, tự hào về dân tộc.

***(Phần vận dụng HS tự thực hiện với sự hỗ trợ giám sát của cha mẹ)***

***2. Kĩ năng****:*

*+ Năng lực tự chủ và tự học:Tự xác* định và chủ động thực hiện những việc làm giữ gìn, bảo vệ cảnh quan phù hợp với khả năng của bản thân.

*+ Năng lực giao tiếp:* Trao đổi, chia sẻ ý kiến với bạn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập

*+ Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nêu và thực hiện được những việc làm giữ gìn cảnh đẹp thiên nhiên ở quê hương.

*+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế-xã hội:* Quan sát, tìm hiểu về cảnh đẹp thiên nhiên quê hương; tham gia thực hiện các hoạt động, việc làm thiết thực, phù hợp với lứa tuổi để bảo vệ vẻ cảnh đẹp của quê hương.

**3. Phẩm chất**:

*+ Yêu nước:* Chủ động thực hiện những việc làm giữ gìn, bảo vệ cảnh đẹp của quê hương.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY VÀ HỌC**
2. **Giáo viên:** SGK *Đạo đức 2,* bộ tranh, video clip về quê hương em.
3. **Học sinh:** SGK *Đạo đức 2,* tranh/ảnh về cảnh đẹp thiên nhiên ở địa phương, bút màu, giấy, hổ dán,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’25’5’ | **1. Hoạt động khởi động** *Cho lớp hát***2. HĐ Luyện tập****HĐ 1: Nhận xét về lời nói, việc làm của các bạn trong tranh.*****Mục tiêu:*** HS thể hiện sự đồng tình với thái độ, hành vi thể hiện tình yêu quê hương, lựa chọn được những hành vi, việc làm thể hiện tình yêu với quê hương.***Tổ chức thực hiện:***1. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 - 6 HS, thảo luận và đưa ra nhận xét về việc làm của các bạn trong tranh. GV chú ý HS quan sát cả hành động và thái độ của từng bạn. Câu hỏi gợi ý:
2. GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và khai thác thêm từng tình huống để HS học cách thể hiện thái độ, biểu cảm phù hợp với từng tình huống.

Các nhóm có thể báo cáo kết quả theo các hình thức khác nhau: trả lời miệng, sắm vai,... Các nhóm khác góp ý, đưa ra cách giải quyết khác (nếu có).*Lưu ý:* Nếu chọn hình thức sắm vai, GV cần nêu ra các tiêu chí nhận xét (về lời nói, việc làm, thái độ) để HS có căn cứ nhận xét các bạn.**HĐ2: Đưa ra lời khuyên cho bạn trong tranh.*****Mục tiêu:*** HS không đồng tình với lời nói, việc làm không thể hiện tình yêu quê hương.***Tổ chức thực hiện:*** ***-*** GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm đôi, quan sát và đưa ra lời khuyên cho bạn nhỏ trong tranh.* GV cho HS chia sẻ ý kiến của mình.

**\* HTHSKT: biết đưa ra lời khuyên cho các trường hợp trong tranh.*** GV nhận xét và tổng kết hoạt động,

**\* Lồng ghép GDĐP:** Chia sẻ với các bạn để thể hiện lòng biết ơn người có công với quê hương.**\* GD QP&AN:** Giáo Dục HS tình yêu hương đất nước, tự hào về dân tộc.**3. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP****-** Hệ thống lại nội dung tiết học- Dặn HS SƯU tẩm bài thơ, bài hát, vẽ tranh,...về chủ đề quê hương để chuẩn bị cho hoạt động ở tiết sau.- Nhận xét tiết học, tuyên dương | HS làm việc theo nhóm 4 - 6 HS, thảo luận và đưa ra nhận xét về việc làm của các bạn trong tranh. Các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và khai thác thêm từng tình huống để HS học cách thể hiện thái độ, biểu cảm phù hợp với từng tình huống.HS làm việc theo nhóm đôi, quan sát và đưa ra lời khuyên cho bạn nhỏ trong tranh. HS chia sẻ ý kiến của mình.- HS chú ý lắng nghe. |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN* : TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI *- LỚP 2* - Tiết 51**

**Tuần 26 Chủ đề**: Con người và sức khỏe

**Bài 23: CƠ QUAN BÀI TIẾT CỦA NƯỚC TIỂU (Tiết 1)**

Thời gian thực hiện: Ngày 13 tháng 3 năm 2025

1. **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**
2. - Chỉ và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan bài tiết nước tiểu trên sơ đồ, tranh ảnh.
3. - Nhận biết được chức năng của cơ quan bài tiết nước tiểu ở mức độ đơn giản.

**1. Năng lực**

**- Tự chủ và tự học:** Chi và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan bài tiết nước tiểu trên sơ đồ, tranh ảnh.

- **Giao tiếp và hợp tác**: Chia sẻ cùng bạn những điều đã biết về cơ quan bài tiết.

- **Giải quyết các vấn đề sáng tạo**:

+ Nhận biết được chức năng của cơ quan bài tiết nước tiểu ở mức độ đơn giản ban đầu qua hoạt động hằng ngày của bản thân.

+ Đưa ra được dự đoán điều gì sẽ xảy ra với cơ thể mỗi ngưòi nếu cơ quan bài tiết nước tiểu không hoạt động.

**2.Phẩm chất chủ yếu**

- Chăm chỉ: Có ý thức giữ gìn bảo vệ sức khoẻ của bản thân.

- Trách nhiệm: hiểu được trách nhiệm của bản thân trong việc tự giữ gìn bảo vệ sức khoẻ cho mình.

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-GV: SGV, tranh ảnh, máy chiếu, đoạn video về sự tác hại khi nhịn đi tiểu của bạn Nam, sơ đồ cơ quan bài tiết

- HS: SGK, VBT

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| **5’** | **1. Hoạt động khởi động** *Mục tiêu:* Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về cơ quan bài tiết nước tiểu.* Cách tiến hành:

-G V tổ chức cho HS thảo luận nhóm:-G V mời 2 - 3 HS trả lời.-G V nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: “Cơ quan bài tiết nước tiểu”. | -HS thảo luận nhóm:+ Em biết gì về cơ quail bài tiết nước tiểu?+ Vẽ hoặc viết ra dự đoán của em về các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu |
| **25**’ | **2. HĐ KHÁM PHÁ****Hoạt động 1: Các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu***\*Mục tiêu:* HS chỉ và nói tên được các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu.\*Cách tiến hành:-GV yêu cầu HS quan sát hình 1 trong SGK trang 93 và làm việc nhóm đôi-G V mời 2-3 cặp HS lên chỉ hình trong SGK hoặc hình phóng to trên bảng về vị trí các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu trên sơ đồ.-G V và HS nhận xét và cùng rút ra kết luận về vị trí và tên gọi của một số bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu.**\* HTHSKT: khắc sâu kiến thức để em chăm sóc cơ thể tốt hơn.***\* Kết luận:*  | -HS làm việc nhóm đôi: Chỉ và nói tên các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu trong hình.-HS trình bày trước lớp |
| **5’** | **Hoạt động 2: Thực hành xác định vị trí của thận***\*Mục tiêu:* HS thực hành để nêu cảm nhận ban đầu về vị trí của thận trên cơ thể.\*Cách tiến hành:- Tổ chức cho HS quan sát tranh: *Kết luận:* -G V hưóng dẫn HS cách bảo vệ thận, giữ ấm lưng và tránh để lưng bị va đập mạnh.3. Hoạt động CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP:- Hệ thống lại nội dung bài -GV yêu cầu HS về nhà vẽ sơ đồ đơn giản về các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu.- Nhận xét tiết học | -Quan sát cá nhân và chỉ vị trí của thận trên cơ thể- Hai HS ngồi gần nhau sẽ cùng quan sát, đánh giá và hướng dẫn chéo nhau.-HS trình lên chỉ trước lớp. |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN* : TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI *- LỚP 2* - Tiết 52**

**Tuần 26 Chủ đề**: Con người và sức khỏe

**Bài 23: CƠ QUAN BÀI TIẾT CỦA NƯỚC TIỂU (Tiết 2)**

Thời gian thực hiện: Ngày 13 tháng 3 năm 2025

1. **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**
2. - Chỉ và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan bài tiết nước tiểu trên sơ đồ, tranh ảnh.
3. - Nhận biết được chức năng của cơ quan bài tiết nước tiểu ở mức độ đơn giản.

**1. Năng lực**

**- Tự chủ và tự học:** Chi và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan bài tiết nước tiểu trên sơ đồ, tranh ảnh.

- **Giao tiếp và hợp tác**: Chia sẻ cùng bạn những điều đã biết về cơ quan bài tiết.

- **Giải quyết các vấn đề sáng tạo**:

+ Nhận biết được chức năng của cơ quan bài tiết nước tiểu ở mức độ đơn giản ban đầu qua hoạt động hằng ngày của bản thân.

+ Đưa ra được dự đoán điều gì sẽ xảy ra với cơ thể mỗi ngưòi nếu cơ quan bài tiết nước tiểu không hoạt động.

**2.Phẩm chất chủ yếu**

- Chăm chỉ: Có ý thức giữ gìn bảo vệ sức khoẻ của bản thân.

- Trách nhiệm: hiểu được trách nhiệm của bản thân trong việc tự giữ gìn bảo vệ sức khoẻ cho mình.

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-GV: SGV, tranh ảnh, máy chiếu, đoạn video về sự tác hại khi nhịn đi tiểu của bạn Nam, sơ đồ cơ quan bài tiết

- HS: SGK, VBT

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| **5P** | **1. Hoạt động khởi động** *\*Mục tiêu:* Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về tên các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu.*\*Cách tiên hành:*-G V tổ chức trò chơi “Truyền điện” để HS thi kể nhanh tên các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu.- Gv nhận xét và dẫn dắt vào nội dung của tiết 2 | -Chơi trò chơi: Truyền điện |
| **25P** | **2. HĐ KHÁM PHÁ****Hoạt động 1: Chúc năng của cơ quan bài tiết nước tiểu***\*****Mục tiêu****:* HS nhận biết được chức năng của cơ quan bài tiết nước tiểu ở mức độ đơn giản ban đầu qua hoạt động hằng ngày của bản thân. HS đưa ra được dự đoán điều gì sẽ xảy ra với cơ thể mỗi người nếu cơ quan bài tiết nước tiểu không hoạt động.\****Cách tiến hành***:- G V tổ chức cho HS xem video- GV mời 2 đến 3 cặp HS lên trước lóp chi liình và hỏi - đáp trước lóp.- HS và GV cùng nhận xét.*\*Kết luận:* Thận có chức năng lọc máu để tạo thành nước tiểu, nước tiểu theo ống dẫn nước tiểu từ thận xuống bóng đái, bóng đái chứa nước tiểu sau quá trình bài tiết ở thận và cuối cùng nước tiểu được thải ra ngoài môi trường qua ống đái.**\* HTHSKT: khắc sâu kiến thức để em chăm sóc cơ thể tốt hơn.** | -HS xem video-Thảo luận nhóm: Thảo luận cặp đôi theo nội dung các câu hỏi: +Nếu chức năng của các bộ phận trong cơ quan bài tiết nước tiểu? +Nước tiểu được tạo thành và thải ra ngoài cơ thể như thế nào?+ HS trình nêu ý kiến |
|  | **Hoạt động 2: Đố bạn*****\*Mục tiêu****:* HS đưa ra dự đoán về hoạt động của cơ quan bài tiết nước tiểu.\* ***Cách tiến hành***:-G V đưa ra câu hỏi :+ Điều gì sẽ xảy l'a đối với cơ thể nếu một trong các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu ngìmg hoạt động?+ Khi uổng nliiều nước, lượng nước tiểu của con người sẽ tăng lên hay giảm đi? Vì sao?* *Kết luận:* Uống nhiều nước thì lượng nước tiểu thải ra sẽ tăng lên, giúp cho quá trình bài tiết các chất thải, độc hại của cơ thế được thực hiện tốt hơn. Nếu cơ quan bài tiết nước tiểu ngừng hoạt động thì các chất thải, chất độc sẽ lưu giữ trong cơ thể và có thể làm cho con người bị tử vong.
 | -Từng cặp HS hỏi - đáp.-GV mời 2 đến 3 cặp HS trình bày trước lớp. |
| **5p** | **Hoạt động 3: Xử lí tình huống***\*Mục tiêu:* HS đưa ra được giải thích về tình huống liên quan đến hoạt động của cơ quan bài tiết nước tiểu.\**Cách tiến hành*:-Tổ chức cho HS quan sát tranh .-GV nhận xétKết luận: Hàng ngày em cần uống đủ nước, không ăn mặn, không nhịn tiểu, tắm rửa sạch sẽ và thay quần áo lót để chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.**3. Hoạt động CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP:**- Hệ thống lại nội dung bài - Dặn chuẩn bị bài sau - Nhận xét tiết học | HS quan sát tranh trong SGK và thảo luận cặp đôi.- Các cặp sẽ hỏi - đáp theo nội dung các câu hỏi: + Điều gì xảy ra với bạn Hoà? + Hãy giúp Hoà trả lời thắc mắc trong hình huống đó?-G V mời 2 đến 3 HS lên hỏi - đáp với trước lớp. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: Hoạt động trải nghiệm – LỚP 2 – Tiết 76**

**TUẦN: 26 Sinh hoạt theo chủ đề: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH, QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ**

**TIẾT 7: THAM GIA HOẠT ĐỘNG**

**“ GIAO LƯU NHỮNG NGƯỜI PHỤ NỮ TIÊU BIỂU Ở ĐỊA PHƯƠNG”**

Thời gian thực hiện: Ngày 10 tháng 3 năm 2022

**I. MỤC TIÊU:**

 **1. Về kiến thức:**

 -Tích cực tham gia các hoạt động giao lưu theo chủ đề.

 **2. Về năng lực:** Năng lực tự quản, tổ chức, thiết kế các hoạt động: tham gia vào các hoạt động theo chủ đề trong tuần.

 **3. Về phẩm chất:**

 - Chăm chỉ, trách nhiệm: Hình thành trách nhiệm trong công việc và sự tuân thủ của các quy định.

**II. CHUẨN BỊ:**

 - (TPTĐ):Mời nhân vật cần giao lưu ; nội dung giao lưu; …

**III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 3’14’15’3’ | **1. Nghi lễ:**- Ổn định tổ chức: Liên đội trưởng- Nghi lễ chào cờ. Đội nghi lễ nhà trường thực hiện**2.Nhận xét công tác tuần qua:**-LĐT sơ kết tuần qua, tổng kết điểm và đưa ra kế hoạch tuần sau-Tổng phụ trách hướng dẫn LĐT điều hành.-Tổng phụ trách nhận xét tình hình chung của toàn trường các mặt: phong trào, vệ sinh, nề nếp, học tập,…-Đại diện Ban giám hiệu nhận xét.**3.Sinh hoạt theo chủ đề:**-Tổng phụ trách giới thiệu chủ đề sinh hoạt : **“Tham gia hoạt động giao lưu với những phụ nữ tiêu biểu của địa phương.”*** *Mục tiêu:* Giúp học sinh biết tham gia hoạt động giao lưu và nhận xét về thời gian biểu của bạn.
* *Phương pháp, hình thức tổ chức:* Trò chơi, văn nghệ, ….
* *Cách tiến hành:*

- Cô TPTĐ tổ chức cho học sinh tham gia giao lưu cùng cô (người phụ nữ tiêu biểu của địa phương)-GV chốt: **\* HTHSKT: giúp em có nhận thức thế nào là phụ nữ tiêu biểu.****4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**TPTĐ giao nhiệm vụ cho các lớp chuẩn bị tiết mục văn nghệ cho tuần sau liên quan đến chủ đề: “Biểu diễn văn nghệ về chủ đề gia đình | - HS chào cờ- Lớp trực tuần nhận xét thi đua các lớp trong tuần qua.- HS lắng nghe kế hoạch tuần mới.- HS tham gia tổng kết phong trào “giao lưu với những phụ nữ tiêu biểu của địa phương”.- HS có thái độ nghiêm túc, tập trung khi tham gia hoạt động tổng kết.- HS chia sẻ nhóm đôi về những kĩ năng chăm sóc và phục vụ bản thân. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: Hoạt động trải nghiệm – LỚP 2 – Tiết 77**

**TUẦN: 26 Sinh hoạt theo chủ đề: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH, QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ**

**TIẾT 8: CHIA SẺ THỜI GIAN BIỂU HOẠT ĐỘNG CHUNG CỦA GIA ĐÌNH**

Thời gian thực hiện: Ngày 12 tháng 3 năm 2022

1. **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **1. Về kiến thức, kĩ năng:**

- Biết thảo luận về thời gian biểu hoạt động chung của gia đình.

- Xây dựng được kế hoạch hoạt động chung của gia đình. (Có sự hỗ trợ của phụ huynh)

**\* TÍCH HỢP ĐĐ:** Biết tiết kiệm thời gian

**2.Năng lực**:

-Xây dựng được một kế hoạch hoạt động chung của gia đình theo mẫu.

- Lập được thời gian biểu của các thành viên trong gia đình.

 **3. Về phẩm chất:**

 - Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm: Yêu quý những người thân trong gia đình.

.**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-Bài giảng điện tử trang 67, 68

-Bảng mẫu: Bảng kế hoạch hoạt động chung của gia đình.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****5’****10’****7p****5p****3p** | **1. Hoạt động Khởi động*** *Mục tiêu:* Giúp học sinh có tâm thế vui tươi, thoải mái bước vào bài học mới.
* *Cách tiến hành:*GV cho học sinh tham gia múa hát tập thể.

**2. HĐ NHẬN DIỆN KHÁM PHÁ****Hoạt động 1:Chia sẻ cảm xúc của em*** *Mục tiêu:* Giúp học ôn lại kiến thức bài cũ, kết nối kiến thức mới.
* *Cách tiến hành:*

-GV gọi một vài em chia sẻ cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động chung với gia đình.-GV khen ngợi, dẫn dắt vào bài.**3. Tìm hiểu – Mở rộng:****Hoạt động 5 (trang 67): Chia sẻ thời gian biểu hoạt động chung của gia đình.** * *Mục tiêu:* Giúp học sinh chia sẻ thời gian biểu của gia đình emvới bạn bè.
* *Cách tiến hành:*

-GV tổ chức cho học sinh chia sẻ thời gian biểu hoạt động chung của gia đình em với bạn trong nhóm. -Gọi đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.-GV nhận xét-tuyên dương, GD: Các em nên thường xuyên tham gia các hoạt động chung của gia đình như: cùng học với anh chị em, cùng trao đổi về bộ phim hay, cùng ăn cơm, cùng chơi đánh cờ, cùng đi du lịch,cùng chia sẻ…, ... các em sẽ giúp cho mọi thành viên trong gia đình ngày các gắn kết, yêu thương nhau hơn.**\* TÍCH HỢP ĐĐ:** Biết tiết kiệm thời gian**4.Thực hành, vận dụng:****Hoạt động 6 (trang 68): Xây dựng kế hoạch thực hiện một hoạt động chung của gia đình.** * *Mục tiêu:* Giúp học sinh biết xây dựng kế hoạch thực hiện một hoạt động chung của gia đình.
* *Cách tiến hành:*

-GV tổ chức cho hs thực hành xây dựng kế hoạch hoạt động chung của gia đình theo mẫu.***Gợi ý:***-Vào cuối tuần, các gia đình con thường đi đâu?- Vậy chúng ta sẽ Xây dựng kế hoạch đi về quê thăm ngoại theo mẫu sau nhé:**\* HTHSKT: xây dựng kế hoạch có hoạt động chung của cả gia đình.****5.Đánh giá phát triển:*** *Mục tiêu:* Giúp học sinh biết nhận xét, đánh giá bản thân và bạn bè trong việc thực hành và chia sẻ các hoạt động chung của gia đình.
* *Cách tiến hành:*

-GV gọi học sinh nhận xét bản thân, đánh giá bạn khi tham gia các hoạt động chung của gia đình.**6. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**- Hệ thống lại nội dung bài học- Dặn chuẩn bị bài sau- Nhận xét tiết học , tuyên dương | -Học sinh hát múa.-Học sinh chia sẻ trước lớp một số hoạt động chung của gia đình như: cùng xem ti vi, cùng ăn tối, cùng vẽ tranh, …-Học sinh lắng nghe, bổ sung.-Chia sẻ về thời gian biểu hoạt động chung của gia đình em.- Trò chơi: Em làm phóng viên: Bạn phóng viên sẻ phỏng vấn với lớp về thời gian hoạt động chung của gia đình của mỗi bạn. **Có sự hỗ trợ của phụ huynh**-Chia sẻ trước lớp về thời gian biểu của gia đình bạn.-Học sinh thực hành xây dựng kế hoạch hoạt động chung của gia đình theo mẫu:Description: C:\Users\Administrator\Desktop\HINH HDTN\z2543356783244_50d94c264720a5c98c968d02a0b93a42.jpg- Vào cuối tuần, các gia đình con thường đi về quê thăm ông bà (Đi siêu thị, …)-Học sinh tiến hành đánh giá.-Học sinh khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: Hoạt động trải nghiệm – LỚP 2 – Tiết 78**

**TUẦN: 26 Sinh hoạt lớp**

**CHỦ ĐỀ 7: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH, QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ**

**TIẾT 9: VẼ TRANH VỀ GIA ĐÌNH**

Thời gian thực hiện: Ngày 14 tháng 3 năm 2025

1. **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **1. Về kiến thức, kĩ năng:**

- Vẽ được bức tranh về gia đình

 **2. Về năng lực:**

 - Năng lực giao tiếp, hợp tác với bạn khi tham gia hoạt động.

 -Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Vẽ tranh về gia đình

 **3. Về phẩm chất:**

 -Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm: Hình thành và phát triển phẩm chất nhân ái, vui vẻ, thân thiện với bạn bè. Hợp tác chia sẻ với bạn khi tham gia công việc chung của lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 -Vật dụng để vẽ tranh.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3p****10p****10p****10p****2p** | **1. Khởi động** **Cho lớp hát****2. Báo cáo công tác sơ kết tuần:** **Hoạt động 1: Sơ kết tuần 26*** *Mục tiêu*: HS nhận xét được các hoạt động trong tuần, biết được các ưu điểm và tồn tại, hướng khắc phục
* *Cách tiến hành:*

- GV mời lớp trưởng, lớp phó sơ kết tuần 26.**Hoạt động 2: Chia sẻ*** *Mục tiêu*: HS nhớ và chia sẻ những hoạt động trong tuần qua
* *Cách tiến hành:*

- Lớp trưởng mời các thành viên trong lớp chia sẻ lại một số nội dung, bài học trong tuần.+ Bạn đã học được gì qua các hoạt động đó?+ Hoạt động nào trong tuần bạn thấy ấn tượng nhất?+ Nhớ lại cảm xúc lúc đó của bạn thế nào?**3.Sinh hoạt theo chủ đề** **Hoạt động 1: Vẽ tranh về gia đình em.** * *Mục tiêu:* Giúp học sinh tự hoàn thành bức tranh định vẽ về gia đình.
* *Cách tiến hành:*

-GV tổ chức cho học sinh tham vẽ một bức tranh về gia đình em.-Quan sát-giúp đỡ.**Hoạt động 2: Chia sẻ bức tranh em vẽ** * *Mục tiêu*: Tổ chức chia sẻ trước lớp về bức tranh em vừa vẽ.
* *Cách tiến hành:*

- GV tổ chức cho HS chia sẻ bức tranh mình vẽ trước lớp.**\* HTHSKT: giúp em tự tin trước bạn bè.**- Nhận xét, khen ngợi HS vẽ khéo, trình bày rõ ràng, tô màu đều tay, phối màu đẹp.- Tổ chức cho HS liên hoan, ăn bánh kẹo, hoa quả đã chuẩn bị sẵn.**4.Thảo luận kế hoạch tuần tới:**Hoạt động: Phương hướng kế hoạch tuần 27* *Mục tiêu:* HS nắm phương hướng, thông báo mới cho HĐ tuần sau.
* *Cách tiến hành:*

- GV thông qua phương hướng, kế hoạch tuần tới: Thi đua học tốt, tích cực tham gia hoạt động của trường.- HS thảo luận nhóm 4 nêu các biện pháp để thi đua học tốt, tích cực tham gia các hoạt động chung của trường, của lớp.-Chuẩn bị nội dung sinh hoạt chủ đề tuần sau: Chia sẻ về việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình.- GV nhận xét, yêu cầu HS thực hiện tốtcác kế hoạch đề ra.**5. HĐ củng cố và nối tiếp**- Hệ thống lại nội dung bài học- Dặn chuẩn bị bài sau-Nhận xét giờ học, khen ngợi HS tích cực. | - Ban cán sự lớp nhận xét ưu điểm, tồn tại trong tuần và đưa ra hướng khắc phục- HS nối tiếp chia sẻ các hoạt động diễn ra trong tuần.- HS chia sẻ ý kiến cá nhân-Học sinh kiểm tra dụng cụ trước khi vẽ. -Học sinh thực hành vẽ một bức tranh về gia đình em.-Học sinh chia sẻ bức tranh em vẽ về gia đình mình. -Học sinh trình bày trước lớp bức tranh mình vừa vẽ: Tranh vẽ mẹ đang ru em bé ngủ; đây là mẹ của em, mẹ bế em khi em còn nhỏ; … -Học sinh nhận xét, bổ sung- HS nghe- HS thảo luận nhóm 4- HS chia sẻ trước lớp: Tích cực học tập, ôn và đọc trước bài mới, chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, sách vở. - HS lắng nghe và thực hiện. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY GDTC – LỚP 2- Tiết 51**

**Bài 6: BÀI TẬP KHÔNG BÓNG. ( tiết 1)**

 **Thời gian thực hiện: Ngày 14 tháng 3 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS biết và thực hiện được vệ sinh cá nhân và đảm bảo an toàn luyện tập.

- HS biết và thực hiện được các động tác quỳ cơ bản.

- HS tích cực trong tập luyện, nâng cao tinh thân tập thể.

**.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**. Về năng lực**:

 **Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các bài tập quỳ cơ bản trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

 **Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Thực hiện được các bài tập quỳ cơ bản.

Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được các bài tập quỳ cơ bản.

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

 **III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt( tập thể), tập theo nhóm, cặp đôi và cá nhân.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Lượng VĐ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| **T. gian** | **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**Nhận lớpKhởi động- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Bài thể dục PTC.- Trò chơi “đi theo hiệu lệnh”TC đi theo hiệu lệnh**II. Phần cơ bản:****- Kiến thức.**- Ôn động tác quỳ thấp.- Ôn động tác quỳ cao.- Ôn động tác quỳ một chân.-**Luyện tập**Tập đồng loạtTập theo tổ nhómTập theo cặp đôiTập cá nhânThi đua giữa các tổ- Trò chơi “lăn bóng về đích”TC lăn bóng về đích- Bài tập PT thể lực:**- Vận dụng:** **III.Kết thúc**- Thả lỏng cơ toàn thân. - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà- Xuống lớp | 5 – 7’2-3’16-18’3-5’4- 5’ | 2x8N2x8N1 lần 4 lần 3 lần3 lần1 lần 2 lần | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học- GV HD học sinh khởi động.- GV hô nhịp, HS tập- GV hướng dẫn chơi- GV làm mẫu lại động tác kết hợp nhắc nhở những lỗi thường mắc khi thực hiện động tác.- Cho 2 HS lên thực hiện lại động tác.- GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương.- GV thổi còi - HS thực hiện động tác.- Gv quan sát, sửa sai cho HS.- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS- Phân công tập theo cặp đôiGV Sửa sai- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.- GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thở và chơi chính thức cho HS. - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật- Cho HS chạy nhanh 15m- Yêu cầu HS quan sát tranh trả lời câu hỏi BT1 trong sách.- GV hướng dẫn- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.- VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.  | Đội hình nhận lớp 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹 - HS khởi động theo GV.🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹- HS Chơi trò chơi.🚹🚹🚹 🚹🚹🚹  🚹- HS quan sát GV làm mẫu🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹- HS tiếp tục quan sát- Đội hình tập luyện đồng loạt. 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹ĐH tập luyện theo tổ🚹 🚹🚹🚹 🚹 🚹🚹🚹 GV 🚹- HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai- Từng tổ lên thi đua - trình diễn - Chơi theo hướng dẫn🚹🚹🚹 ----------🚹🚹🚹 ----------  🚹HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở- HS trả lời- HS thực hiện thả lỏng- ĐH kết thúc🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 |